

**TỜ TRÌNH**

**Về việc quyết định chủ trương đầu tư xây dựng công trình:  
Bê tông hóa giao thông nội Phường**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 25/10/2021 của Hội đồng Nhân dân thị xã Quảng Trị về kế hoạch đầu tư công trung hạn thị xã giai đoạn 2021- 2025.

Xét Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình Bê tông hóa giao thông nội phường của các phường và đề nghị của Phòng TC-KH thị xã tại Báo cáo thẩm định số 573/TĐ-TKCH ngày 02/12/2022; Để có cơ sở triển khai thực hiện, UBND thị xã kính đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư công trình nói trên với các nội dung chính sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:**

1. **Tên công trình:** Bê tông hóa giao thông nội Phường.

2. **Chủ đầu tư:** UBND Phường 1, 2, 3, An Đôn.

3. **Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn các phường thuộc thị xã Quảng Trị.

4. **Tổng mức đầu tư dự án:** 1.285 triệu đồng (*Một tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

- Nguồn vốn Nhân dân đóng góp năm 2023: 772 triệu đồng

- Nguồn ngân sách thị xã năm 2023: 513 triệu đồng

5. **Thời gian thực hiện:** Năm 2023.

6. **Cơ quan thực hiện dự án:** UBND Phường 1, 2, 3, An Đôn

**II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư UBND các phường lập.

2. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư.

3. Văn bản thẩm định của Phòng TC-KH thị xã.

Ủy ban nhân dân thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định./.

(*Kèm theo phụ lục chi tiết*)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Phòng TC-KH;
- Phòng QLĐT;
- UBND Phường 1, 2, 3, An Đôn;
- Lưu: VT, LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Sơn**

**PHỤ LỤC**

Kèm theo Tờ trình số **1626/TTr-UBND** ngày **08** tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Trị

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Nội dung, quy mô đầu tư	Sự cần thiết phải đầu tư	Tổng mức đầu tư	Trong đó	
							Ngân sách nhà nước	Nhân dân đóng góp
1	Bê tông hóa giao thông nội Phường 1	2023	UBND phường 1	Tổng chiều dài khoảng 418m chiều rộng từ 2,5m đến 6m; đổ BTXM M200 dày từ 13cm đến 18cm Với 4 hẻm kiệt: Kiệt 26 Phan Thanh Chung; Từ nhà bà Thìn đến nhà bà Gái (KP3); Từ nhà bà Yến đến ông Doãn (KP3); Kiệt 34 Nguyễn Hoàng;	Nhằm cứng hóa 100% đường giao thông nội phường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân; góp phần chỉnh trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn	443	177	266
2	Bê tông hóa giao thông nội Phường 2	2023	UBND phường 2	Tổng chiều dài khoảng 447m, chiều rộng mặt đường từ 3m đến 3,5m; đổ BTXM M200 dày 13cm Với 7 hẻm kiệt: Kiệt 372 Trần Hưng Đạo; Kiệt 372 Trần Hưng Đạo kéo dài; Kiệt 60 Nguyễn Thị Lý; Kiệt 247 Nguyễn Thị Lý; Kiệt 235 Nguyễn Thị Lý; Kiệt 170 thông Kiệt 182 Trần Hưng Đạo; Kiệt 05 Đoàn Thị Điểm (Khu phố 3).		316	126	190
3	Bê tông hóa giao thông nội Phường 3	2023	UBND phường 3	Tổng chiều dài khoảng 583m, chiều rộng mặt đường từ 2,5m đến 5m; đổ BTXM M200 dày 13cm. Với 8 hẻm kiệt: Kiệt 110 đường Hai Bà Trưng; Kiệt 07 Lý Nam Đế; Kiệt 02 Nguyễn Trãi; Kiệt 98 Nguyễn Trãi; Kiệt 25 Nguyễn Đình Chiểu; Kiệt 172 Hai Bà Trưng; Kiệt 07 Trần Phú; Kiệt 103 Lê Hồng Phong.		365	146	219
4	Bê tông hóa giao thông nội Phường An Đôn	2023	UBND phường An Đôn	Tổng chiều dài khoảng 260m, chiều rộng mặt đường từ 3m; đổ BTXM M200 dày 13cm. Với 2 hẻm kiệt: Tuyến nối từ nhà bà Ẻn sang trường mầm non Hoa Phượng; Tuyến từ nhà ông Tự đến nhà ông Huỳnh: chiều dài 200m, rộng 3m, dày 13cm.		161	64	97
<b>Tổng cộng</b>						<b>1.285</b>	<b>513</b>	<b>772</b>

Bảng chữ: Một tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu đồng